

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HẠ HÒA  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2021/HS - ST

Ngày: 25-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Vũ Thường

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Vũ Thành Dũng

2. Bà Phạm Thị Quý

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tân - Thẩm tra viên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa tham gia phiên tòa:**

Ông Nguyễn Duy Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2021/TLST-HS, ngày 27 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2021/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Phạm Huy H, sinh ngày 01/10/1990 tại thị xã P, tỉnh P; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT: Tổ 18B, ngõ 221, phường H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở: Khu T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Ngọc H, sinh năm 1960 và bà Ngô Thị Kim H, sinh năm 1963; Có vợ là Trịnh Thị, sinh năm 1996 và 02 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2018).

- Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

Tại bản án HSPT số 699 ngày 23/8/2007, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử 06 năm tù về tội giết người. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 30/4/2011.

Tại bản án HSST số 21 ngày 27/5/2014, TAND huyện T, tỉnh Phú Thọ xử 24 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 24/9/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/6/2021, tạm giam từ ngày 23/6/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt

2. Mai Đức L, sinh ngày 18/3/2000 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT: Đội 4, khu C, xã S, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở: Khu T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Đức V, sinh năm 1973 và bà

Vũ Thị T, sinh năm 1979; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/6/2021, tạm giam từ ngày 23/6/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt

3. Phan Kim H, sinh ngày 26/6/2001 tại huyện C, tỉnh Phú Thọ; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu T, xã Y, huyện C, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Trường T (đã chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1972; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/6/2021, tạm giam từ ngày 23/6/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt

4. Phạm Ngọc S, sinh ngày 15/6/1988 tại huyện C, tỉnh Phú Thọ; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT: Khu 14, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở: Khu T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Hồng Q, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1965; Có vợ là Phan Thu Huyền Kiều T, sinh năm 1990 và 01 con sinh năm 2017.

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/7/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Nguyễn Tuấn M, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu S, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 58 phút ngày 18/6/2021, tổ công tác thuộc đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện Hạ Hòa phối hợp cùng Công an xã H, huyện Hạ Hòa làm nhiệm vụ tại khu 7 xã H phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Kim H, sinh năm 2001 ở khu T, xã Y, huyện C đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Ngọc S, sinh năm 1988 ở khu 14 xã C, huyện L. Quá trình lập biên bản thu giữ tại tay phải H số tiền 8.400.000 đồng, tại tay trái H 01 vỏ bao thuốc là Thăng Long bên trong có 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có khuy bấm kín chứa 10 viên nén màu hồng và 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có khuy bấm kín chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. H khai nhận 10 viên nén là ma túy “Kẹo” và chất rắn dạng tinh thể là ma túy Ketamine để bán cho S. Ngoài ra còn tạm giữ của H 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone S6 màu vàng lắp sim số 0971.168.097; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone XS màu đen lắp sim số 0365.302.225 của Sơn và 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUN DAI ACCENT Biển kiểm soát 19A-339.04 của anh Nguyễn Tuấn M sinh năm 1980

ở thị trấn C, huyện C là người chở H đi bán ma túy. Số ma túy thu giữ được niêm phong gửi đi giám định.

Về nguồn gốc số ma túy, H khai mua của Mai Đức L, sinh năm 2000 ở xã S, huyện T. Cùng ngày, Cơ quan điều tra ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với L. Tại Cơ quan điều tra, L thừa nhận bán ma túy cho H và khai số ma túy này L mua của Phạm Huy H, sinh năm 1990 ở phường H, thị xã P, hiện đang tạm trú tại khu 13 thị trấn C, huyện C.

Trên cơ sở lời khai của L, Cơ quan điều tra ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Huy H tại khu T, thị trấn C và nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại phường H, thị xã P. Quá trình khám xét tại khu T, thị trấn C thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 cũ màu xám đen lắp sim số 0964.729.765; 01 gói nilon màu trắng 01 đầu có khuy bấm bịt kín, bên trong chứa 02 viên nén màu xám. L khai nhận đó là ma túy. Cơ quan điều tra đã niêm phong gửi đi giám định. Quá trình khám xét tại phường P, thị xã P không thu giữ gì.

Tại bản Kết luận giám định số 768 ngày 22/6/2021 của Phòng KTHS - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“ - Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm bịt kín trong Bì niêm phong ghi vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Phan Kim H, Phạm Ngọc S ngày 18/06/2021 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là: 1,222 gam, loại Ketamine.

- 10 viên nén màu hồng chứa bên trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm bịt kín trong bì niêm phong ghi vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Phan Kim H, Phạm Ngọc S ngày 18/06/2021 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là: 5,976 gam, loại MDMA.

- 02 viên nén màu xám được chứa bên trong 01 túi nilon màu trắng trong bì niêm phong ghi vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Huy H ngày 18/06/2021 tại khu 13 (T), TT. C, huyện C, tỉnh Phú Thọ gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là: 0,752 gam, loại MDMA.

\* MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự: 27, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ

\* Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự: 35, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận:

Do không có tiền chi tiêu cá nhân nên Phạm Huy H nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại cho người khác kiếm lời. Ngày 17/6/2021, tại khu vực vườn hoa thuộc phường A, thị xã P, H gặp và mua của một nam thanh niên tự giới thiệu tên là C 01 túi nilon bên trong chứa 10 viên ma túy thường gọi là thuốc lắc, loại kẹo màu hồng với giá 3.500.000 đồng và 01 túi nilon bên trong chứa 01 chỉ ma túy loại Ketamin với giá 3.500.000 đồng. H còn được C cho thêm 02 viên nén ma túy thuốc lắc loại kẹo màu xám. Số ma túy trên, H đem về nhà cất giấu để ai mua thì sẽ bán.

Sáng ngày 18/6/2021, Phạm Ngọc S đi từ thị trấn C lên xã H, huyện H chơi. Do có nhu cầu sử dụng ma túy và có quen biết Mai Đức L nên khoảng 12 giờ cùng ngày, S sử dụng số điện thoại 0365.302.225 của mình gọi vào số điện thoại 0328.353.056 của L hỏi mua 10 viên ma túy thuốc lắc loại “kẹo” và 01 chỉ

ma túy loại Ketamin. L đồng ý bán và bảo 10 viên ma túy thuốc lắc loại “kẹo” giá 4.000.000 đồng; 01 chỉ ma túy loại Ketamin giá 4.000.000 đồng. Tổng số là 8.000.000 đồng. Cả hai thống nhất địa điểm mua bán ma túy tại khu vực cầu H thuộc khu 7 xã H, huyện H. L sẽ thuê xe taxi mang ma túy lên cho S và S phải trả 500.000 đồng tiền taxi. S đồng ý. Ngay sau khi thỏa thuận với S, L sử dụng số điện thoại của mình gọi vào số điện thoại 0964.729.765 của Phạm Huy H là người quen biết hỏi mua 10 viên ma túy thuốc lắc loại “kẹo” và 01 chỉ ma túy loại Ketamin. H đồng ý bán với giá 7.000.000 đồng. Cả hai hẹn địa điểm mua bán ma túy tại nút giao IC10 cao tốc Nội Bài - Lào Cai thuộc xã S, huyện C. Sau đó, H lấy 01 túi nilon bên trong chứa 10 viên ma túy thuốc lắc loại “kẹo” màu hồng và 01 túi nilon bên trong chứa 01 chỉ ma túy loại Ketamin đã mua trước đó đút vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi đi taxi đến điểm đã hẹn vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/06/2021 bán cho L số ma túy trên với giá 7.000.000 đồng. L nhận ma túy nhưng vẫn nợ tiền của H. Sau khi mua được ma túy, L gọi điện vào số điện thoại 0971.168.097 của Phan Kim H là người quen bảo ra ngã tư gần nhà nghỉ T thuộc khu T, thị trấn C mục đích để H mang ma túy lên bán cho S. Tại đây, L cho H số điện thoại của S để liên hệ đồng thời đưa số ma túy vừa mua bảo H mang lên Hạ Hòa cho S thu tổng số 8.500.000 đồng. H biết đây là ma túy nhưng vẫn đồng ý đi bán. L gọi điện cho anh Nguyễn Tuấn M làm nghề lái xe taxi ở thị trấn C bảo đến đón và đưa Phan Kim H lên xã H, huyện H. Anh M không biết chở H đi để bán ma túy. Trên đường đi, H gọi điện cho S nói là người của L. Hai bên trao đổi hẹn gặp tại khu vực trước cửa quán Karaoke Diamond gần cầu Hiền Lương thuộc xã H, huyện H. Khi cả hai gặp nhau, S đưa 8.400.000đ cho H. H tay phải cầm tiền, tay trái đang cầm ma túy. Khi chưa kịp đưa ma túy cho S thì bị tổ công tác thuộc Công an huyện Hạ Hòa bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 46/CT-VKS ngày 25/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ đã truy tố các bị cáo Phạm Huy H, Mai Đức L và Phan Kim H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Phạm Ngọc S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phạm Huy H, Mai Đức L và Phan Kim H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Phạm Ngọc S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Huy H từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù. Xử phạt bị cáo Mai Đức L và Phan Kim H mỗi bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo bị bắt tạm giữ.

+ Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 57, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Ngọc S từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2,

khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy: 02 bì niêm phong dán kín có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ là ma túy còn lại sau giám định, sim điện thoại số 0365.302.225 thu giữ của bị cáo Phạm Ngọc S, sim điện thoại số 0971.168.097 thu giữ của bị cáo của Phan Kim H, sim điện thoại số 0328.533.056 thu giữ của bị cáo Mai Đức L, sim điện thoại số 0964.729.765 thu giữ của bị cáo của Phạm Huy H và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

- Tịch thu bán nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS cũ màu đen thu giữ của bị cáo Phạm Ngọc S, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S cũ màu vàng thu giữ của bị cáo Phan Kim H, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX cũ màu vàng thu giữ của bị cáo Mai Đức L và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 cũ màu xám đen thu giữ của bị cáo của Phạm Huy H.

- Tịch thu số tiền 8.400.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Mai Đức L 370.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát 19A-339.04 cho anh Nguyễn Tuấn M.

- + Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa các bị cáo không tranh luận gì, thừa nhận và ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của Điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/6/2021, tại nút giao IC10 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai thuộc địa phận xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ, Phạm Huy H đã bán trái phép 5,976 gam ma túy loại MDMA và 1,222 gam ma túy loại Ketamine với giá 7.000.000 đồng cho Mai Đức L. Ngoài ra, bị cáo còn tàng trữ 0,752 gam ma túy loại MDMA tại nơi ở khu 13, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ nhằm mục đích để bán. Ngay sau khi mua được ma túy, Mai Đức L đã bảo Phan Kim H đem đến khu vực cầu Hiền Lương thuộc khu 7 xã H, huyện H để bán cho Phạm Ngọc S với giá 8.000.000 đồng. Hồi 13 giờ 58 phút ngày

18/06/2021, khi Phan Kim H và Phạm Ngọc S đang thực hiện hành vi mua bán ma túy thì bị tổ công tác thuộc Công an huyện Hạ Hòa bắt quả tang.

Hành vi bán trái phép 5,976 gam ma túy loại MDMA và 1,222 gam ma túy loại Ketamine của các bị cáo Phạm Huy H, Mai Đức L và Phan Kim H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....  
p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này”.

Mặc dù bị cáo Phan Kim H chưa kịp giao ma túy cho bị cáo Phạm Ngọc S vì bị lực lượng Công an bắt quả tang, nhưng đây là lý do khách quan, ngoài ý muốn của S và H, nên hành vi của bị cáo Phạm Ngọc S đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

.....  
n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này;”

[3]. Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an. Việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy hiện nay đang gây nhức nhối trong xã hội và nó còn là nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo Phạm Huy H tuy không có tiền án, tiền sự nhưng đã 02 lần bị xét xử đến nay đã được xóa án tích. Các bị cáo còn lại đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra các bị cáo đã khai ra việc phạm tội của các bị cáo khác, giúp cơ quan điều tra nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án, phát hiện thêm đồng phạm mới, nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong

quá trình giải quyết vụ án” quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, trên cơ sở phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội, nên cần xử phạt các bị cáo Phạm Huy H, Mai Đức L và Phan Kim H hình phạt ở mức khởi điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Đối với bị cáo Phạm Ngọc S, xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào, ngoài việc có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo còn phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, nên áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xét xử bị cáo dưới khung hình phạt liên kề của điều luật như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Các bị cáo không có nghề nghiệp, không có chức vụ và không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy cùng toàn bộ bao gói của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ gửi trả sau giám định, các sim điện thoại thu giữ của các bị cáo và 01 vỏ bao thuốc lá, trong đó ma túy là vật cấm lưu hành, còn các tài sản không còn giá trị sử dụng, nên sẽ tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với các điện thoại di động và số tiền bán ma túy là 8.400.000đ là công cụ phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội sẽ tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 19A-339.04, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Hòa đã trả lại cho anh Nguyễn Tuấn M là hợp pháp, cần xác nhận.

- Đối với số tiền 370.000 đồng thu giữ của bị cáo Mai Đức L do không liên quan đến việc phạm tội sẽ trả lại cho bị cáo, nhưng sẽ tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7]. Đối với anh Nguyễn Tuấn M là lái xe taxi chở bị cáo Phan Kim H đi bán ma túy, nhưng anh M không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng theo quy định của pháp luật.

[8]. Đối với nam thanh niên tên C đã bán ma túy cho bị cáo Phạm Huy H, Cơ quan điều tra chưa xác định được là ai nên trong vụ án này không đề cập xử lý. Sau này làm rõ được sẽ xử lý sau.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 38, điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Phạm Huy H, Mai Đức L và Phan Kim H; Căn cứ Điều 38, điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 57 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Ngọc S; Căn cứ Điều

47 của Bộ luật hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phạm Huy H, Mai Đức L và Phan Kim H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Phạm Huy H 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 18/6/2021.

- Xử phạt bị cáo Mai Đức L 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 18/6/2021.

- Xử phạt bị cáo Phan Kim H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 18/6/2021.

- Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc S 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 17/7/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu để tiêu hủy: 02 (Hai) bì niêm phong đều có số 768/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ trả lại sau giám định, mặt sau 02 bì giấy đều có 06 loại chữ ký và 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ tại các mép dán; 01 sim điện thoại số 0365.302.225 thu giữ của bị cáo Phạm Ngọc S; sim điện thoại số 0971.168.097 thu giữ của bị cáo của Phan Kim H; sim điện thoại số 0328.533.056 thu giữ của bị cáo Mai Đức L; sim điện thoại số 0964.729.765 thu giữ của bị cáo của Phạm Huy H và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

- Tịch thu bán nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 357226096111364 thu giữ của bị cáo Phạm Ngọc S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng, mặt kính màn hình bị nứt vỡ tại nhiều vị trí, đã qua sử dụng, số IMEI: 358566077494282 thu giữ của bị cáo Phan Kim H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI: 357265096953375 thu giữ của bị cáo Mai Đức L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám đen, đã qua sử dụng, bị nứt vỡ màn hình phía trên bên trái, số IMEI: 352013076877932 thu giữ của bị cáo của Phạm Huy H.

- Tịch thu số tiền 8.400.000đ (Tám triệu bốn trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Mai Đức L 370.000đ (Ba trăm bảy mươi nghìn đồng), nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát 19A-339.04 cho anh Nguyễn Tuấn M.

(Các vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa đang quản lý).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Phạm Huy H, Mai Đức L, Phan Kim H và Phạm Ngọc S mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn



đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Hạ Hòa;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Hạ Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hạ Hòa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Đã ký***

**Lê Vũ Thường**